

**. TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG CHÀ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HSST

Ngày 03/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tiến Hưng**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Lý A Giàng**

2. Ông **Nguyễn Khắc Thiện**

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Phìn Đại Quảng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MC tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lò Văn T;** Tên gọi khác: Không, Sinh năm: 1988. Nơi sinh: Huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT: Bản PH, xã PH, huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: 5/12.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lò Văn Ng và bà: Lò Thị N; Vợ: Vui Thị Ch và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Không; Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 21/8/2019 bị Công an huyện MC ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt 1.500.000 đồng, ngày 05/9/2019 đã thi hành, chưa được xóa tiền sự; Nhân thân: Chưa bị kết án, đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị tạm giữ ngày 18/3/2020, tạm giam ngày 21/3/2020, đi chấp hành án theo quyết định thi hành án phạt tù số 37/2020/QĐ-CA ngày 20/7/2020 của TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên đến ngày 18/10/2021 bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện MC cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:** Điều Chính D - Sinh năm: 1986. Trú tại: Bản NN2, xã NN, huyện MC, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt không có lý do.

Trong vụ án còn có Lò Văn Ng, Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1989. Nơi ĐKKHKT: Bản PH, xã PH, huyện MC, tỉnh Điện Biên là bị cáo trong cùng vụ án, đã

bị xét xử không có kháng cáo, kháng nghị, các quyết định liên quan đến Lò Văn Ng đã có hiệu lực pháp luật.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/3/2020, Điều Chính D, sinh năm 1986, trú tại bản NN2, xã NN, huyện MC đến nhà và nhờ Lò Văn Ng mua hộ Heroine và hồng phiến, thì D sẽ cho Ng sử dụng cùng. D đưa cho Nguýn 300.000 đồng. Vì biết Lò Văn T là người nghiện ma túy có thể có ma túy bán nên Nguýn đã gọi điện cho T hỏi mua 100.000 đồng Heroine và 200.000 đồng hồng phiến, T đồng ý và bảo sẽ mang đến nhà cho Nguýn.

Trước đó, sáng ngày 17/3/2020, Lò Văn T đã gặp và mua của một người đàn ông ở khu vực bản PU, xã MB, huyện TC 01 gói heroine giá 100.000 đồng và 20 viên Methamphetamine (19 viên màu hồng, 01 viên màu xanh) với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khoảng 9 giờ cùng ngày khi T đến nhà Ng thì Điều Chính D đang ở đó, T đưa cho Ng 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng bên trong có 04 viên Methamphetamine và 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, T nói Ng “tiền đầu” thì Ng nói “tiền đây” và chỉ tay lên chiếc loa ở trên có 300.000 đồng. T lấy tiền bỏ vào túi, Nguýn nhận gói ma túy rồi để lên chiếc loa, sau đó Ng xin T 10.000 đồng để mua mì tôm. Khi Ng đi mua mì tôm thì T và D vẫn ở lại nhà Nguýn, khi về Ng thấy gói ma túy mà Ng để trên chiếc loa từ trước giờ lại ở trên mặt bàn uống nước nhưng không rõ lý do vì sao, Ng thấy gói Heroine bị mở ra có một ít bột vụn nên đã lấy số bột vụn gói lại riêng thành 01 gói cất giấu ở giường ngủ, còn phần Heroine còn lại Ng vẫn gói lại để ở mặt bàn. D bảo Ng trả lại cho T 01 viên Methamphetamine để lấy tiền ăn nên Ng trả lại cho T 01 viên Methamphetamine và được T trả lại 50.000 đồng. Ng đặt 50.000 đồng lên mặt bàn còn T đi về. Đến 9 giờ 40 phút cùng ngày, khi T đi ra đến cửa thì tổ công tác công an huyện MC vào nhà Ng kiểm tra. T thả từ trong tay phải 01 gói Methamphetamine bên trong có 17 viên có khối lượng 1,704 gam (16 viên màu hồng có khối lượng 1,605 gam, 01 viên màu xanh có khối lượng 0,099 gam) xuống nền nhà, tổ công tác phát hiện yêu cầu T nhặt lên kiểm tra thì T thừa nhận là ma túy của T. Đối với Nguýn, thì khi thấy tổ công tác Ng đã gạt tay làm cho 01 viên Methamphetamine rơi xuống nền nhà, tổ công tác đã phát hiện và thu giữ toàn bộ 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,297 gam trong đó 01 viên ở nền nhà, 02 viên trên mặt bàn và 02 gói Heroine có khối lượng 0,085 gam trong đó 01 gói ở bàn còn 01 gói ở giường ngủ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn T và Lò Văn Ng, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng ngày 17/3/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MC xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 16 viên nén màu hồng có khối lượng là 1,605 gam, trích mẫu giám định 02 viên có khối lượng 0,202 gam kí hiệu M1 gửi giám định, còn lại 1,403 gam; 01 viên nén màu xanh có khối lượng là 0,099 gam trích toàn bộ gửi giám định ký hiệu M2. Xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn Ng 03 viên nén màu hồng

có khối lượng là 0,297 gam, trích mẫu giám định 01 viên có khối lượng 0,094 gam ký hiệu M3; 01 gói được gói bằng mảnh ni lông màu xanh bên trong có chứa chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine có khối lượng là 0,065 gam, trích mẫu gửi giám định là 0,029 gam ký hiệu M4, còn lại 0,036 gam; 01 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine có khối lượng 0,02 gam, trích toàn bộ gửi giám định ký hiệu M5.

Tại bản kết luận giám định số: 277/GĐ-PC09 ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Ng ký hiệu M4, M5 gửi giám định là ma túy loại heroine. 02 mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1, M3 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T và Lò Văn Ng gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu viên nén màu xanh ký hiệu M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của bị cáo Lò Văn T. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn T gồm 1,605 gam viên nén màu hồng là Methamphetamine và 0,099 gam viên nén màu xanh; Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn Ng gồm 0,085 gam chất bột nén màu trắng là Heroine và 0,297 gam viên nén màu hồng là Methamphetamine. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKSMC, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Lò Văn Ng về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với Lò Văn Ng sau khi xét xử sơ thẩm bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo đã đi chấp hành án theo quyết định thi hành án phạt tù số 38/2020/QĐ-CA ngày 20/7/2020 của TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 319/BLTTHS rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn T và kết luận bị cáo phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự do bị cáo Lò Văn T đã bán trái phép cho Lò Văn Nguýn 0,297 gam Methamphetamine và 0,085 gam Heroine; Số ma túy còn lại Lò Văn T cất giấu 1,605 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân và ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời nhưng chưa giao dịch mua bán với đối tượng nào thì bị phát hiện thu giữ nên chưa đủ căn cứ chứng minh bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung tăng nặng là "*Phạm tội 02 lần trở lên*". Đối với 01 viên nén màu xanh thu giữ của Lò Văn T không phải ma túy, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về khối lượng 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,099 gam. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

Về vật chứng là 01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong có chứa đựng khối lượng có ký hiệu VC1 là 1,403 gam Methamphetamine; Khối lượng có ký hiệu VC3 là 0,203 gam Methamphetamine; khối lượng có ký hiệu VC4 là 0,036 gam heroine; 01 mảnh giấy bạc, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 túi nilon màu trắng xanh; mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng

của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong có chứa đựng 290.000 đồng 01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong có chứa đựng 02 chiếc điện thoại di động, trong đó 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen dạng bàn phím và 01 chiếc điện thoại Redmi 6 màn hình cảm ứng. Ngày 24/7/2020 và ngày 27/8/2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện MC đã xử lý toàn bộ số vật chứng trên theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện MC.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thừa nhận do bản thân nghiện hút ma túy nên bị cáo T đã thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lời cụ thể: Khoảng 9 giờ ngày 17/3/2020 Lò Văn T đã bán cho Lò Văn Nguyên 0,297 gam Methamphetamine và 0,085 gam Heroine, vào hồi 9 giờ 40 phút ngày 17/3/2020 Lò Văn T đã cất giấu 1,605 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời.

Căn cứ vào hành vi các bị cáo đã thực hiện cùng với các tài liệu khác đã được chứng minh có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lò Văn T đã một lần thực hiện thành công hành vi bán trái phép chất ma túy là 0,297 gam Methamphetamine và 0,085 gam Heroine cho Lò Văn Ng và khi bị bắt quả tang đã thu giữ 1,605 gam Methamphetamine của bị cáo nhằm bán trái phép cho người khác, do vậy hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Trong vụ án trên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng 1,987 gam ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS. Do vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đối với bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố tại bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251/BLHS và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[2] *Xét về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo cho thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng có khung hình phạt từ 02 đến 7 năm tù. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương và là hành vi vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm. Nhưng để có ma túy sử dụng và hám lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của bản thân.

[3] *Xét về nhân thân:* Bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình nông dân thuần túy, được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học, học hết lớp 5/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao

động, sản xuất đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình với vợ là Vui Thị Chao và có 02 con chung. Bị cáo Lò Văn T không có tiền án, chưa bị kết án nhưng đã bị Công an huyện MC ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26 ngày 21/8/2019 bị cáo đã chấp hành xong và chưa được xóa tiền sự.

[4] *Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo. Bố của bị cáo tham gia dân công hỏa tuyến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên trước lần phạm tội này bị cáo đã bị Công an huyện MC ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa tiền sự. Khi quyết định hình phạt HĐXX cần xem xét về nhân thân để áp dụng một hình phạt tương xứng với nhân thân và mức độ hành vi của bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Tại biên bản xác minh về tài sản gia đình bị cáo là hộ nghèo trong xã, nghề nghiệp làm ruộng, nương. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng vụ án:* Về vật chứng là 01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong có chứa đựng khối lượng có ký hiệu VC1 là 1,403 gam Methamphetamine; Khối lượng có ký hiệu VC3 là 0,203 gam Methamphetamine; khối lượng có ký hiệu VC4 là 0,036 gam heroine; 01 mảnh giấy bạc, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 túi nilon màu trắng xanh; mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong có chứa đựng 290.000 đồng 01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện MC bên trong có chứa đựng 02 chiếc điện thoại di động, trong đó 01 chiếc điện thoại NOKIA màu đen dạng bàn phím và 01 chiếc điện thoại RdmI 6 màn hình cảm ứng. Ngày 24/7/2020 và ngày 27/8/2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện MC đã xử lý toàn bộ số vật chứng trên theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HS-ST ngày 19/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện MC. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó cần miễn toàn bộ phí HSST đối với bị cáo.

[8] *Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MC và Viện Kiểm sát nhân dân huyện MC, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành*

vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lò Văn T do bị cáo không biết lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. HĐXX không xem xét.

Đối với Điều Chính Duyệt không có mặt tại phiên tòa, hội đồng xét xử đã công bố lời khai của người này bị cáo nhất trí không có ý kiến bổ sung.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 3 năm 6 tháng (*ba năm sáu tháng*) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 18/3/2020.

**2. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí HSST đối với bị cáo Lò Văn T.

Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 03/11/2021.

#### ***Nơi nhận:***

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GDKT TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã PH
- Lưu hồ sơ THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Hưng**

